

Số 1102 /CNBT-TCHC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2026

Về việc công bố thông tin kết quả Đại hội đồng cổ đông  
thường niên năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẾN THÀNH  
(Mã chứng khoán: BTW)

2. Trụ sở chính : 194 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

3. Điện thoại : (028) 38297147 – Hotline: 1900068868

4. Fax : (028) 38229778

5. Người thực hiện công bố thông tin:

Họ và tên : PHẠM TUẤN ANH – Chủ tịch HĐQT Công ty

6. Loại thông tin công bố:

☒ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ

7. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành công bố thông tin kết quả Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 như sau:

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành diễn ra vào lúc 8 giờ 20 phút ngày 22/4/2026 tại Hội trường Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành – Số 194 Pasteur, phường Xuân Hòa, TP.HCM, Việt Nam. Tham dự Đại hội có **113 cổ đông**, với số cổ phần có quyền biểu quyết là **8.956.446 cổ phần**, tương ứng **95,69%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông được mời tham dự Đại hội.

Đại hội đã thông qua các vấn đề sau:

1. Thông qua toàn văn Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị Công ty năm 2025 (theo tài liệu đính kèm), với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2024	Kết quả SXKD năm 2025		Tỷ lệ % thực hiện	
				Kế hoạch	Thực hiện	So với kế hoạch năm 2025	So với thực hiện năm 2024
			1	2	3	4=3/2	5=3/1
1	Sản lượng nước mua sỉ	Triệu m <sup>3</sup>	39.986	41.275	39.210	95	98,06
2	Sản lượng nước tiêu thụ	Triệu m <sup>3</sup>	36.135	36.900	35.397	95,93	97,96



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2024	Kết quả SXKD năm 2025		Tỷ lệ % thực hiện	
				Kế hoạch	Thực hiện	So với kế hoạch năm 2025	So với thực hiện năm 2024
			<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=3/2</i>	<i>5=3/1</i>
3	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	561.465	577.156	550.870	95,45	98,11
	Trong đó: Doanh thu tiền nước		558.524	575.456	549.507	95,49	98,39
4	Giá bán bình quân	Đồng	15.458	15.595	15.528	99,57	100,45
5	Tỷ lệ thực thu đương niên	%	99,02%	100%	99,02%	-	-
6	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100%	100%	100%	-	-
7	Tỷ lệ thất thoát nước	%	9,63	10,6	9,71	-	-
8	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	59.018	59.500	60.530	101,73	102,56
9	Cổ tức năm hiện tại	% / mệnh giá	18,6	18,6	18,6	-	-
	Cổ tức bổ sung		9	9	9	-	-

2. Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm định tình hình sản xuất kinh doanh năm 2025; báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 (theo tài liệu đính kèm).

3. Thông qua toàn văn Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán và Báo cáo của kiểm toán độc lập (theo tài liệu đính kèm).

4. Thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 và chia cổ tức từ lợi nhuận còn lại năm 2023 trở về trước (theo Tờ trình đính kèm tài liệu), với các nội dung chính như sau:

**- Trích lập các quỹ và chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế năm 2025**

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động	14.752.738.000	30,55
2	Quỹ thưởng Người quản lý	622.702.080	1,29
3	<b>Chia cổ tức cho cổ đông (18,6% mệnh giá)</b>	<b>17.409.600.000</b>	<b>36,05</b>
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối Dự kiến phân phối trong năm 2028 - 2029	15.506.982.338	32,11
	<b>Tổng cộng</b>	<b>48.292.022.418</b>	<b>100</b>



- **Chia cổ tức từ lợi nhuận còn lại năm 2023 trở về trước**

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	
-	Lợi nhuận chưa phân phối	12.934.739.026	
-	<b>Chia cổ tức cho cổ đông (9,00% mệnh giá)</b>	<b>8.424.000.000</b>	
-	Lợi nhuận còn lại	4.510.739.026	
	Dự kiến phân phối trong năm 2027		

5. Thông qua Định hướng phát triển và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026; đồng thời, ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xem xét, điều chỉnh các chỉ tiêu và kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế (theo tài liệu đính kèm).

- **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026: (các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu)**

Số TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ tăng trưởng năm 2026 so với năm 2025 (%)
		(1)	(2)	(3)	(4)=(3)/(2)
1	Sản lượng nước mua sỉ	Triệu m <sup>3</sup>	39.210	40.112	+2,30
2	Sản lượng nước tiêu thụ	Triệu m <sup>3</sup>	35.397	35.900	+1,42
3	Doanh thu tiền nước	Triệu đồng	549.507	558.604	+1,66
4	Giá bán bình quân	Đồng	15.528	15.560	+0,21
5	Tỷ lệ thực thu đương niên	%	99,02	≥99%	-
6	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100	100	-
7	Tỷ lệ thất thoát nước	%	9,71	10,5	-
8	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	60.530	61.000	+0,78
9	Cổ tức năm hiện tại	%/mệnh giá	18,6	18,6	-
	Cổ tức bổ sung		9	9	

- **Kế hoạch đầu tư xây dựng, mua sắm và sửa chữa năm 2026:**

Số TT	Tổng nguồn vốn	Tổng vốn đầu tư (triệu đồng)	Kế hoạch năm 2026		
			Khối lượng (mét)	Giá trị khối lượng (triệu đồng)	Giá trị giải ngân (triệu đồng)
		<b>237.862</b>	<b>13.553</b>	<b>168.103</b>	<b>121.917</b>
1	Vốn kinh doanh	132.468	9.114	62.709	44.687
2	Vốn sửa chữa	105.394	4.439	105.394	77.230



6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2026 (theo Tờ trình đính kèm tài liệu).

7. Thông qua mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị kiêm nhiệm Thư ký Hội đồng quản trị năm 2026 (theo Tờ trình đính kèm tài liệu), cụ thể như sau:

- Thành viên HĐQT : 8.000.000 đồng/người/tháng

(Tăng 1.000.000 đồng/người/tháng so với mức thù lao 7.000.000 đồng/người/tháng áp dụng từ năm 2023)

- Thành viên BKS : 5.000.000 đồng/người/tháng

- Người phụ trách quản trị kiêm nhiệm thư ký HĐQT : 5.000.000 đồng/người/tháng

(Tăng 1.000.000 đồng/người/tháng so với mức thù lao 4.000.000 đồng/người/tháng áp dụng từ năm 2023)

- Riêng Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS do đảm nhận công tác chuyên trách nên không nhận thù lao nêu trên.

8. Về giao dịch Hợp đồng mua bán si nước sạch năm 2026.

Đại hội đồng cổ đông ghi nhận Báo cáo kết quả thực hiện Hợp đồng mua bán si nước sạch năm 2025.

Đại hội đồng cổ đông không thông qua nội dung giao dịch Hợp đồng mua bán si nước sạch năm 2026 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV, việc ủy quyền thực hiện và cơ chế thanh toán liên quan do không đạt tỷ lệ biểu quyết theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy định áp dụng đối với giao dịch với người có liên quan.

9. Phương án đảm bảo hoạt động cung cấp nước.

1. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận bổ sung nội dung về phương án xử lý trong trường hợp không thông qua giao dịch hợp đồng mua bán si nước sạch năm 2026, nhằm bảo đảm hoạt động cung cấp nước của Công ty được duy trì an toàn, liên tục và ổn định.

2. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty chủ động xây dựng, lựa chọn và triển khai phương án tạm thời phù hợp nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty được duy trì an toàn, liên tục và ổn định.

Trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty được xem xét quyết định và tổ chức thực hiện các giải pháp tạm thời, bao gồm cơ chế vận hành, cơ chế thanh toán tạm thời cần thiết phục vụ hoạt động cung cấp nước và các biện pháp cần thiết khác, phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Các giải pháp này không thay thế nội dung giao dịch đã không được Đại hội đồng cổ đông thông qua; trường hợp phát sinh nội dung thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông thì Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo, trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định theo quy định.

Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện đúng thẩm quyền, tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và quy định về giao dịch với người có liên quan (nếu phát sinh).

8. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành vào **ngày 22/4/2026** tại đường dẫn: **www.capnuocbentanh.com** (vào Mục “Đại hội cổ đông thường niên năm 2026”).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

\* **Đính kèm:** Tài liệu, Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Thành viên BKS Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Kế toán trưởng Công ty;
- Lưu: VT, TC-HC.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**



**Phạm Tuấn Anh**



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 4 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẾN THÀNH**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/4/2022;
- Nội dung và kết quả cuộc họp thường niên năm 2026 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành,

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thông qua toàn văn Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị Công ty năm 2025 (theo tài liệu đính kèm), với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2024	Kết quả SXKD năm 2025		Tỷ lệ % thực hiện	
				Kế hoạch	Thực hiện	So với kế hoạch năm 2025	So với thực hiện năm 2024
			<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4 = 3/2</i>	<i>5 = 3/1</i>
1	Sản lượng nước mua sỉ	Triệu m <sup>3</sup>	39.986	41.275	39.210	95	98,06
2	Sản lượng nước tiêu thụ	Triệu m <sup>3</sup>	36.135	36.900	35.397	95,93	97,96
3	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	561.465	577.156	550.870	95,45	98,11
	Trong đó: Doanh thu tiền nước		558.524	575.456	549.507	95,49	98,39
4	Giá bán bình quân	Đồng	15.458	15.595	15.528	99,57	100,45
5	Tỷ lệ thực thu đương niên	%	99,02%	100%	99,02%	-	-
6	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100%	100%	100%	-	-
7	Tỷ lệ thất thoát nước	%	9,63	10,6	9,71	-	-



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2024	Kết quả SXKD năm 2025		Tỷ lệ % thực hiện	
				Kế hoạch	Thực hiện	So với kế hoạch năm 2025	So với thực hiện năm 2024
			<b>1</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>4=3/2</b>	<b>5=3/1</b>
8	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	59.018	59.500	60.530	101,73	102,56
9	Cổ tức năm hiện tại	%/mệnh giá	18,6	18,6	18,6	-	-
	Cổ tức bổ sung		9	9	9	-	-

**Điều 2:** Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm định tình hình sản xuất kinh doanh năm 2025; báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 (theo tài liệu đính kèm).

**Điều 3:** Thông qua toàn văn Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán và Báo cáo của kiểm toán độc lập (theo tài liệu đính kèm).

**Điều 4:** Thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 và chia cổ tức từ lợi nhuận còn lại năm 2023 trở về trước (theo Tờ trình đính kèm tài liệu), với các nội dung chính như sau:

**- Trích lập các quỹ và chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế năm 2025**

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động	14.752.738.000	30,55
2	Quỹ thưởng Người quản lý	622.702.080	1,29
3	<b>Chia cổ tức cho cổ đông (18,6% mệnh giá)</b>	<b>17.409.600.000</b>	<b>36,05</b>
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối Dự kiến phân phối trong năm 2028 - 2029	15.506.982.338	32,11
	<b>Tổng cộng</b>	<b>48.292.022.418</b>	<b>100</b>

**- Chia cổ tức từ lợi nhuận còn lại năm 2023 trở về trước**

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	
-	Lợi nhuận chưa phân phối	12.934.739.026	
-	<b>Chia cổ tức cho cổ đông (9,00% mệnh giá)</b>	<b>8.424.000.000</b>	
-	Lợi nhuận còn lại Dự kiến phân phối trong năm 2027	4.510.739.026	

**Điều 5:** Thông qua Định hướng phát triển và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026; đồng thời, ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xem xét, điều chỉnh các chỉ tiêu và kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế (theo tài liệu đính kèm).



**- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026: (các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu)**

Số TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ tăng trưởng năm 2026 so với năm 2025 (%)
		(1)	(2)	(3)	(4) = (3)/(2)
1	Sản lượng nước mua sỉ	Triệu m <sup>3</sup>	39.210	40.112	+2,30
2	Sản lượng nước tiêu thụ	Triệu m <sup>3</sup>	35.397	35.900	+1,42
3	Doanh thu tiền nước	Triệu đồng	549.507	558.604	+1,66
4	Giá bán bình quân	Đồng	15.528	15.560	+0,21
5	Tỷ lệ thực thu đương niên	%	99,02	≥99%	-
6	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100	100	-
7	Tỷ lệ thất thoát nước	%	9,71	10,5	-
8	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	60.530	61.000	+0,78
9	Cổ tức năm hiện tại Cổ tức bổ sung	%/mệnh giá	18,6 9	18,6 9	-

**- Kế hoạch đầu tư xây dựng, mua sắm và sửa chữa năm 2026:**

Số TT	Tổng nguồn vốn	Tổng vốn đầu tư (triệu đồng)	Kế hoạch năm 2026		
			Khối lượng (mét)	Giá trị khối lượng (triệu đồng)	Giá trị giải ngân (triệu đồng)
		<b>237.862</b>	<b>13.553</b>	<b>168.103</b>	<b>121.917</b>
1	Vốn kinh doanh	132.468	9.114	62.709	44.687
2	Vốn sửa chữa	105.394	4.439	105.394	77.230

**Điều 6:** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2026 (theo Tờ trình đính kèm tài liệu).

**Điều 7:** Thông qua mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị kiêm nhiệm Thư ký Hội đồng quản trị năm 2026 (theo Tờ trình đính kèm tài liệu), cụ thể như sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị : 8.000.000 đồng/người/tháng  
(Tăng 1.000.000 đồng/người/tháng so với mức thù lao 7.000.000 đồng/người/tháng áp dụng từ năm 2023)
- Thành viên Ban kiểm soát : 5.000.000 đồng/người/tháng
- Người phụ trách quản trị kiêm nhiệm thư ký HĐQT : 5.000.000 đồng/người/tháng



(Tăng 1.000.000 đồng/người/tháng so với mức thù lao 4.000.000 đồng/người/tháng áp dụng từ năm 2023)

- Riêng Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát do đảm nhận công tác chuyên trách nên không nhận thù lao nêu trên.

**Điều 8:** Về giao dịch Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2026.

Đại hội đồng cổ đông ghi nhận Báo cáo kết quả thực hiện Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2025.

Đại hội đồng cổ đông không thông qua nội dung giao dịch Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2026 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV, việc ủy quyền thực hiện và cơ chế thanh toán liên quan do không đạt tỷ lệ biểu quyết theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy định áp dụng đối với giao dịch với người có liên quan.

**Điều 9:** Phương án đảm bảo hoạt động cung cấp nước.

1. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận bổ sung nội dung về phương án xử lý trong trường hợp không thông qua giao dịch hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2026, nhằm bảo đảm hoạt động cung cấp nước của Công ty được duy trì an toàn, liên tục và ổn định.

2. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty chủ động xây dựng, lựa chọn và triển khai phương án tạm thời phù hợp nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty được duy trì an toàn, liên tục và ổn định.

Trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty được xem xét quyết định và tổ chức thực hiện các giải pháp tạm thời, bao gồm cơ chế vận hành, cơ chế thanh toán tạm thời cần thiết phục vụ hoạt động cung cấp nước và các biện pháp cần thiết khác, phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Các giải pháp này không thay thế nội dung giao dịch đã không được Đại hội đồng cổ đông thông qua; trường hợp phát sinh nội dung thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông thì Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo, trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định theo quy định.

Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện đúng thẩm quyền, tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và quy định về giao dịch với người có liên quan (nếu phát sinh).

**Điều 10:** Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp và có hiệu lực kể từ ngày thông qua. Giao Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 10;
- UBCKNN, SGDCKHN;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Phạm Tuấn Anh**





**BIÊN BẢN  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẾN THÀNH**

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẾN THÀNH
- Địa chỉ : 194 Pasteur, phường Xuân Hòa, TP.HCM, Việt Nam
- Điện thoại : (028)38297147 – Hotline: 1900068868 – Fax: (028)38229778
- Website : [www.capnuocbenthanh.com](http://www.capnuocbenthanh.com)
- Mã số doanh nghiệp: 0304789925, đăng ký lần đầu ngày 08/01/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 17/9/2025 tại Phòng đăng ký kinh doanh TP.HCM
- Mã chứng khoán: BTW

Hôm nay, từ lúc 8 giờ 20 phút ngày 22 tháng 4 năm 2026, tại Hội trường Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành, số 194 Pasteur, phường Xuân Hòa, TP.HCM, Việt Nam, cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành được tiến hành với các nội dung sau:

**I. KHAI MẠC CUỘC HỌP:**

**1. Phần nghi thức khai mạc:** *Gồm có tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.*

**2. Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Ban thẩm tra tư cách cổ đông:**

Đại diện Ban Tổ chức Đại hội, ông Lưu Chí Quốc – Người phụ trách quản trị, Thư ký HĐQT/Phó Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính trình bày để Đại hội xem xét và thông qua số lượng và danh sách nhân sự Ban thẩm tra tư cách cổ đông.

Với **100%** số phiếu chấp thuận, Đại hội đã thông qua nhân sự Ban thẩm tra tư cách cổ đông gồm **09** thành viên như sau:

- |                           |   |
|---------------------------|---|
| + Bà Nguyễn Thị Thu Hương | - Trưởng Ban kiểm soát, Trưởng ban                              |
| + Ông Nguyễn Hữu Cường    | - Kế toán trưởng, Thành viên                                    |
| + Bà Nguyễn Thị Như Khánh | - Phó Trưởng phòng Kế toán – Tài chính, Thành viên              |
| + Bà Võ Duy Phương Ngọc   | - Phó Trưởng phòng Kế toán – Tài chính, Thành viên              |
| + Ông Phan Thanh Hùng     | - Phó Trưởng phòng Công nghệ thông tin, Thành viên              |
| + Ông Bùi Minh Ngọc       | - Tổ trưởng Tổ CNTT, P. Công nghệ thông tin, Thành viên         |
| + Bà Vũ Thị Kim Lành      | - Tổ trưởng Tổ thanh toán, P. Kế toán – Tài chính, Thành viên   |
| + Bà Phùng Thị Phương Nga | - Tổ trưởng Tổ bộ máy, P. Tổ chức – Hành chính, Thành viên      |
| + Ông Bùi Hùng Linh       | - Chuyên viên Tổ thanh toán, P. Kế toán – Tài chính, Thành viên |



### **3. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ năm 2026:**

Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm **8 giờ 20 phút là 66 cổ đông**, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự là **7.943.736 cổ phần, chiếm 84,87%** tổng số cổ phần của cổ đông được mời tham dự.

Ban Thẩm tra tư cách cổ đông tuyên bố ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 đủ điều kiện để tiến hành theo quy định của pháp luật.

**4. Thông qua Thê lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội:** *(theo tài liệu đính kèm).*

Đại diện Ban Tổ chức Đại hội, ông Lưu Chí Quốc trình bày đề Đại hội xem xét và thông qua Thê lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

Với **100%** số phiếu chấp thuận, Đại hội đã thông qua Thê lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội.

### **5. Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Chủ tọa đoàn:**

Đại diện Ban Tổ chức Đại hội, ông Lưu Chí Quốc trình bày đề Đại hội xem xét và thông qua số lượng và danh sách nhân sự Chủ tọa đoàn.

Với **100%** số phiếu chấp thuận, Đại hội đã thông qua nhân sự Chủ tọa đoàn gồm **02** thành viên như sau:

- |                       |                             |
|-----------------------|-----------------------------|
| + Ông Phạm Tuấn Anh   | - Chủ tịch HĐQT             |
| + Ông Nguyễn Hoài Nam | - Thành viên HĐQT, Giám đốc |

### **6. Thông qua số lượng và danh sách nhân sự Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu:**

Ông Phạm Tuấn Anh trình bày đề Đại hội xem xét và thông qua số lượng và danh sách nhân sự Thư ký đoàn và Ban kiểm phiếu.

- Với số phiếu chấp thuận là **100%**: Đại hội đã thông qua danh sách Thư ký đoàn gồm **02** thành viên như sau:

- |                          |  |
|--------------------------|--|
| + Ông Lưu Chí Quốc       | - Người phụ trách quản trị, Thư ký HĐQT/PTP. TC-HC |
| + Bà Huỳnh Thị Hồng Sang | - Chuyên viên Phòng TC-HC                          |

- Với số phiếu chấp thuận là **100%**: Đại hội đã thông qua danh sách Ban kiểm phiếu gồm **09** thành viên như sau:

- |                             |   |
|-----------------------------|---|
| + Ông Trương Tấn Quốc       | - Phó Giám đốc, Trưởng ban                                    |
| + Bà Nguyễn Phan Dung       | - Trưởng Bộ phận Kiểm toán nội bộ                             |
| + Ông Nguyễn Văn Hiếu       | - Trưởng phòng Công nghệ thông tin, Thành viên                |
| + Bà Vũ Thanh Thảo          | - Phó Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Thành viên           |
| + Ông Phan Thanh Hùng       | - Phó Trưởng phòng Công nghệ thông tin, Thành viên            |
| + Ông Bùi Minh Ngọc         | - Tổ trưởng Tổ CNTT, P. Công nghệ thông tin, Thành viên       |
| + Bà Vũ Thị Kim Lành        | - Tổ trưởng Tổ thanh toán, P. Kế toán – Tài chính, Thành viên |
| + Ông Nguyễn Hồng Duy Khang | - Chuyên viên Tổ bộ máy, P. Tổ chức – Hành chính, Thành viên  |
| + Ông Đoàn Long Bảo         | - Chuyên viên Tổ GIS, P. Công nghệ thông tin, Thành viên      |



## II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

### 1. Thông qua Chương trình Đại hội:

Ông Nguyễn Hoài Nam trình bày đề Đại hội xem xét và thông qua Chương trình Đại hội.

Với 100% số phiếu chấp thuận, Đại hội đã thông qua Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (theo tài liệu đính kèm), bao gồm nội dung bổ sung theo kiến nghị của cổ đông lớn.

### 2. Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị Công ty năm 2025:

Ông Phạm Tuấn Anh trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị Công ty năm 2025 (theo tài liệu đính kèm), với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2024	Kết quả SXKD năm 2025		Tỷ lệ % thực hiện	
				Kế hoạch	Thực hiện	So với kế hoạch năm 2025	So với thực hiện năm 2024
			1	2	3	4=3/2	5=3/1
1	Sản lượng nước mua sỉ	Triệu m <sup>3</sup>	39.986	41.275	39.210	95	98,06
2	Sản lượng nước tiêu thụ	Triệu m <sup>3</sup>	36.135	36.900	35.397	95,93	97,96
3	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	561.465	577.156	550.870	95,45	98,11
	Trong đó: Doanh thu tiền nước		558.524	575.456	549.507	95,49	98,39
4	Giá bán bình quân	Đồng	15.458	15.595	15.528	99,57	100,45
5	Tỷ lệ thực thu đương niên	%	99,02%	100%	99,02%	-	-
6	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100%	100%	100%	-	-
7	Tỷ lệ thất thoát nước	%	9,63	10,6	9,71	-	-
8	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	59.018	59.500	60.530	101,73	102,56
9	Cổ tức năm hiện tại	% / mệnh giá	18,6	18,6	18,6	-	-
	Cổ tức bổ sung		9	9	9	-	-



**3. Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc thẩm định tình hình sản xuất kinh doanh năm 2025; Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025:**

Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm định tình hình sản xuất kinh doanh năm 2025; Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 (theo báo cáo đính kèm).

**4. Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán và Báo cáo của kiểm toán độc lập:**

Ông Nguyễn Hữu Cường – Kế toán trưởng trình bày Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán và Báo cáo của kiểm toán độc lập (theo tài liệu đính kèm).

**5. Về việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 và chia cổ tức từ lợi nhuận còn lại năm 2023 trở về trước:**

Ông Văng Công Hiếu – Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc trình bày Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 và chia cổ tức từ lợi nhuận còn lại năm 2023 trở về trước (theo tài liệu đính kèm), với các nội dung chính như sau:

**- Trích lập các quỹ và chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế năm 2025**

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi người lao động	14.752.738.000	30,55
2	Quỹ thưởng Người quản lý	622.702.080	1,29
3	<b>Chia cổ tức cho cổ đông (18,6% mệnh giá)</b>	<b>17.409.600.000</b>	<b>36,05</b>
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối Dự kiến phân phối trong năm 2028 - 2029	15.506.982.338	32,11
	<b>Tổng cộng</b>	<b>48.292.022.418</b>	<b>100</b>

**- Chia cổ tức từ lợi nhuận còn lại năm 2023 trở về trước**

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	
-	Lợi nhuận chưa phân phối	12.934.739.026	
-	<b>Chia cổ tức cho cổ đông (9,00% mệnh giá)</b>	<b>8.424.000.000</b>	
-	Lợi nhuận còn lại Dự kiến phân phối trong năm 2027	4.510.739.026	

**6. Báo cáo định hướng phát triển và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:**

Ông Nguyễn Hoài Nam trình bày Báo cáo định hướng phát triển và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 (theo tài liệu đính kèm); đồng thời, ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xem xét, điều chỉnh các chỉ tiêu và kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế.



**- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026: (các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu)**

Số TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ tăng trưởng năm 2026 so với năm 2025 (%)
		(1)	(2)	(3)	(4)=(3)/(2)
1	Sản lượng nước mua sỉ	Triệu m <sup>3</sup>	39.210	40.112	+2,30
2	Sản lượng nước tiêu thụ	Triệu m <sup>3</sup>	35.397	35.900	+1,42
3	Doanh thu tiền nước	Triệu đồng	549.507	558.604	+1,66
4	Giá bán bình quân	Đồng	15.528	15.560	+0,21
5	Tỷ lệ thực thu đương niên	%	99,02	≥99%	-
6	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100	100	-
7	Tỷ lệ thất thoát nước	%	9,71	10,5	-
8	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	60.530	61.000	+0,78
9	Cổ tức năm hiện tại	%/mệnh giá	18,6	18,6	-
	Cổ tức bổ sung		9	9	

**- Kế hoạch đầu tư xây dựng, mua sắm và sửa chữa năm 2026:**

Số TT	Tổng nguồn vốn	Tổng vốn đầu tư (triệu đồng)	Kế hoạch năm 2026		
			Khối lượng (mét)	Giá trị khối lượng (triệu đồng)	Giá trị giải ngân (triệu đồng)
		<b>237.862</b>	<b>13.553</b>	<b>168.103</b>	<b>121.917</b>
1	Vốn kinh doanh	132.468	9.114	62.709	44.687
2	Vốn sửa chữa	105.394	4.439	105.394	77.230

**7. Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026:**

Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 (theo Tờ trình đính kèm tài liệu).

**8. Về việc mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị kiêm nhiệm Thư ký HĐQT năm 2026:**

Ông Văng Công Hiếu – Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc trình bày Tờ trình về mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị kiêm nhiệm Thư ký HĐQT năm 2026 (theo Tờ trình đính kèm tài liệu), cụ thể như sau:



- Thành viên Hội đồng quản trị : 8.000.000 đồng/người/tháng  
(Tăng 1.000.000 đồng/người/tháng so với mức thù lao 7.000.000 đồng/người/tháng áp dụng từ năm 2023)

- Thành viên Ban kiểm soát : 5.000.000 đồng/người/tháng

- Người phụ trách quản trị kiêm nhiệm thư ký HĐQT : 5.000.000 đồng/người/tháng  
(Tăng 1.000.000 đồng/người/tháng so với mức thù lao 4.000.000 đồng/người/tháng áp dụng từ năm 2023)

- Riêng Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát do đảm nhận công tác chuyên trách nên không nhận thù lao nêu trên.

**9. Về việc Báo cáo kết quả thực hiện Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2025; thông qua giao dịch Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2026 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV, ủy quyền thực hiện và cơ chế thanh toán liên quan:**

Ông Nguyễn Hữu Cường – Kế toán trưởng trình bày Tờ trình về việc Báo cáo kết quả thực hiện Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2025; thông qua giao dịch Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2026 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV, ủy quyền thực hiện và cơ chế thanh toán liên quan (theo Tờ trình đính kèm tài liệu).

**10. Về việc bổ sung nội dung chương trình Đại hội:** Thảo luận về nội dung liên quan cơ chế quản trị Công ty.

Ông Phạm Tuấn Anh trình bày Tờ trình bổ sung nội dung chương trình Đại hội: Thảo luận về nội dung liên quan cơ chế quản trị Công ty (theo Tờ trình đính kèm tài liệu).

**11. Đại hội thảo luận:**

**1. Cơ sở cổ tức 27,6%?**

Trả lời:

Chính sách cổ tức cần cân bằng giữa lợi ích của cổ đông và nhu cầu đầu tư dài hạn. Ngành cấp nước cần vốn liên tục cho cải tạo mạng lưới, chống thất thoát, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn cấp nước. HĐQT trình mức cổ tức trên cơ sở hài hòa hai mục tiêu đó.

**2. Quỹ đầu tư phát triển đã trích sử dụng như thế nào?**

Trả lời:

Quỹ đầu tư phát triển của Công ty được trích lập theo đúng quy định hiện hành, phù hợp với đặc thù hoạt động trên địa bàn trung tâm Thành phố – nơi có nhiều khó khăn và yêu cầu cao về quản lý, khai thác tài sản.

Trong thời gian qua, Quỹ chủ yếu được định hướng sử dụng cho các mục tiêu:

- Nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và sử dụng tài sản;
- Đầu tư, cải tạo cơ sở vật chất phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh chính;
- Tăng cường năng lực hoạt động và lợi thế ngành phục vụ cấp nước cho khách hàng.



HĐQT ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông và sẽ xây dựng kế hoạch sử dụng Quỹ đầu tư phát triển một cách cụ thể, minh bạch và hiệu quả hơn trong thời gian tới, bảo đảm tuân thủ đúng quy định pháp luật và phù hợp với định hướng phát triển bền vững của Công ty.

*3. Quỹ khen thưởng, phúc lợi trích hợp lý chưa?*

Trả lời:

Mức trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Công ty được thực hiện theo đúng quy định pháp luật và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, căn cứ trên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm.

Trong năm qua, do Công ty đạt được kết quả kinh doanh tích cực nên mức trích Quỹ có thể cao hơn so với một số năm trước. Việc trích lập này nhằm:

- Động viên, khuyến khích người lao động nâng cao năng suất và hiệu quả làm việc;
- Cải thiện điều kiện làm việc, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ nhân viên;
- Góp phần ổn định nguồn nhân lực và phát triển bền vững của Công ty.

Công ty cam kết việc trích lập và sử dụng Quỹ khen thưởng, phúc lợi được thực hiện công khai, minh bạch, đúng mục đích và phù hợp với tình hình tài chính của Công ty. Đồng thời, HĐQT sẽ tiếp tục xem xét, cân đối mức trích hợp lý, hài hòa lợi ích giữa cổ đông và người lao động trong các năm tiếp theo.

*4. Vì sao chi phí quản lý doanh nghiệp tăng?*

Trả lời:

Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng khoảng 3,31 tỷ đồng so với năm trước, chủ yếu do tăng chi phí khấu hao, dịch vụ mua ngoài và chi phí nhân sự quản lý. Đây là các khoản chi phục vụ nâng cao năng lực quản trị, đầu tư hệ thống và đáp ứng yêu cầu vận hành lâu dài.

*5. Năm qua công tác đầu tư được triển khai thế nào?*

Trả lời:

Công ty triển khai nhiều hạng mục như cải tạo, thay thế và nâng cấp hệ thống (39,05 tỷ đồng), sửa chữa ống mương (29,39 tỷ đồng), duy tu chống thất thoát (15,40 tỷ đồng), mua sắm thiết bị (34,99 tỷ đồng) và phối hợp địa phương (20,15 tỷ đồng). Đây là các khoản đầu tư phục vụ phát triển bền vững.

Các khoản đầu tư nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, giảm thất thoát nước, tăng độ ổn định mạng lưới và nâng hiệu quả khai thác tài sản trong trung dài hạn.

Chủ trương đầu tư về đồng hồ nước thông minh đang được thí điểm triển khai, nhằm xây dựng mạng lưới cấp nước thông minh, rút ngắn thời gian đọc chỉ số đồng hồ nước. Công ty sẽ thực hiện đánh giá hiệu quả lợi ích mang lại trên thực tế.

*6. Lượng nước tính khi áp dụng chủ trương lắp đặt trụ uống nước tại vòi, PCCC được xác định ra sao?*

Trả lời:



Lượng nước phát sinh từ việc lắp đặt trụ uống nước tại vòi và phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy (PCCC) được khấu trừ vào sản lượng mua sỉ nước sạch.

Cụ thể:

- Đối với lượng nước dùng cho trụ uống nước tại vòi Công ty thực hiện tính lượng nước tiêu thụ với bên bán qua đồng hồ nước.

- Đối với nước dùng cho công tác PCCC Công ty có biên bản xác nhận với các cơ quan có thẩm quyền về khối lượng nước đã sử dụng.

#### *7. Về nội dung thay đổi giá trị phân cấp thẩm quyền quyết định cho Giám đốc:*

Trả lời:

Việc điều chỉnh giá trị phân cấp thẩm quyền quyết định cho Giám đốc được HĐQT thực hiện trên cơ sở căn cứ các quy định pháp luật hiện hành về quản lý đầu tư, xây dựng và điều hành doanh nghiệp, đồng thời phù hợp với quy mô hoạt động và năng lực quản lý thực tế của Công ty.

Mục tiêu của việc phân cấp này nhằm:

- Tăng tính chủ động, linh hoạt trong công tác điều hành và triển khai công việc;
- Rút ngắn thời gian xử lý, nâng cao hiệu quả quản lý và khai thác cơ hội kinh doanh;
- Phân định rõ trách nhiệm giữa HĐQT và Ban điều hành.

Việc phân cấp vẫn bảo đảm tuân thủ các quy định kiểm soát nội bộ, cơ chế giám sát và trách nhiệm báo cáo, nhằm hạn chế rủi ro và đảm bảo hoạt động của Công ty được quản lý chặt chẽ, minh bạch.

Trong thời gian tới, HĐQT sẽ tiếp tục rà soát, điều chỉnh mức phân cấp phù hợp với tình hình thực tế và định hướng phát triển của Công ty.

#### *8. Về hợp đồng mua bán sỉ nước sạch:*

Đại hội đã thảo luận về nội dung liên quan đến giao dịch hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2026 giữa Công ty và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV.

Cổ đông tham dự đã nghe trình bày, trao đổi và ghi nhận các ý kiến liên quan đến sự cần thiết của nguồn cung, điều kiện thực hiện, hiệu quả tài chính, cũng như các yếu tố có thể ảnh hưởng đến việc triển khai giao dịch.

Hội đồng quản trị đã giải trình, làm rõ các vấn đề cổ đông quan tâm và tiếp thu các ý kiến đóng góp nhằm tiếp tục hoàn thiện phương án giao dịch theo quy định của pháp luật.

Nội dung giao dịch được trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định theo Tờ trình của Hội đồng quản trị và dự thảo Nghị quyết đã được công bố tại Đại hội.

#### *9. Về chủ trương cơ chế quản trị Công ty:*

Căn cứ kiến nghị của cổ đông đã được bổ sung vào chương trình họp và công bố thông tin theo quy định, Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành thảo luận nội dung liên quan đến cơ chế quản trị Công ty.



Tại cuộc họp, các cổ đông đã trình bày ý kiến đóng góp liên quan đến việc hoàn thiện công tác quản trị, bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển và thực tiễn hoạt động của Công ty.

Sau khi nghe ý kiến của cổ đông và phân giải trình của Chủ tọa đoàn và HĐQT, Đại hội đồng cổ đông ghi nhận các nội dung đã được trình bày tại cuộc họp.

Nội dung thảo luận mang tính chất ghi nhận ý kiến cổ đông và không bao gồm việc biểu quyết hoặc thông qua nghị quyết riêng về cơ cấu HĐQT tại Đại hội lần này.

Đại hội đồng cổ đông ghi nhận cơ cấu quản trị hiện tại được thực hiện theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và kết quả bầu cử tại các kỳ Đại hội đồng cổ đông trước đây.

Các ý kiến đóng góp của cổ đông sẽ được HĐQT xem xét trong quá trình nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế quản trị Công ty; trên cơ sở đó thực hiện và báo cáo, trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định (nếu cần) theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

## **12. Kết quả biểu quyết và nội dung phát sinh tại Đại hội:**

Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung theo Chương trình đã được thông qua.

Đối với nội dung giao dịch hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2026 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV theo Tờ trình của Hội đồng quản trị:

Kết quả biểu quyết: Với 29,3% tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội (*cổ đông không có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch*) đồng ý, nội dung này không đạt tỷ lệ thông qua theo quy định.

Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét bổ sung nội dung về phương án xử lý trong trường hợp không thông qua giao dịch nhằm bảo đảm hoạt động cung cấp nước được duy trì an toàn, liên tục.

Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua việc bổ sung nội dung nêu trên vào chương trình Đại hội, với tỷ lệ đồng ý là 100%.

Tiếp đó, Đại hội tiến hành thảo luận và biểu quyết đối với phương án xử lý, với kết quả: 76,49% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự đồng ý.

Đại hội đồng cổ đông chấp thuận bổ sung nội dung về phương án xử lý trong trường hợp không thông qua giao dịch hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2026; đồng thời, giao Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty tổ chức triển khai nhằm bảo đảm hoạt động cung cấp nước của Công ty được duy trì an toàn, liên tục.

Theo đó, Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty chủ động xây dựng, lựa chọn và triển khai phương án tạm thời phù hợp nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty được duy trì an toàn, liên tục và ổn định.

Trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty được xem xét quyết định và tổ chức thực hiện các giải pháp tạm thời, bao gồm cơ chế vận hành, cơ chế thanh toán tạm thời cần thiết phục vụ hoạt động cung cấp nước và các biện pháp cần thiết khác, phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Các giải pháp này không thay thế nội dung giao dịch đã không được Đại hội đồng cổ đông thông qua; trường hợp phát sinh nội dung thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ



đồng thì Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo, trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định theo quy định.

Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện đúng thẩm quyền, tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và quy định về giao dịch với người có liên quan (nếu phát sinh).

### **13. Cập nhật báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông trước khi biểu quyết:**

Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo cập nhật kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự trước khi biểu quyết với tổng số cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự tính tới thời điểm **10 giờ 28 phút là 113 cổ đông**, tổng số cổ phần của cổ đông tham dự là **8.956.446 cổ phần, chiếm 95,69 %** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông được mời tham dự.

**14. Ông Trương Tấn Quốc – Trưởng Ban kiểm phiếu trình bày một số lưu ý khi biểu quyết các nội dung được trình bày tại Đại hội.**

### **15. Đại hội bỏ phiếu biểu quyết những vấn đề chủ yếu của Đại hội.**

**16. Công bố kết quả biểu quyết các nội dung được trình bày tại Đại hội (bằng Thẻ biểu quyết):**

Ông Trương Tấn Quốc – Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết các nội dung được trình bày tại Đại hội.

- Với **77,82%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội **đồng ý**, Đại hội đã thông qua toàn văn Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị Công ty năm 2025 (theo tài liệu đính kèm).

- Với **77,82%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội **đồng ý**, Đại hội đã thông qua toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm định tình hình sản xuất kinh doanh năm 2025; Báo cáo kết quả hoạt động của ban kiểm soát năm 2025 (theo tài liệu đính kèm).

- Với **77,82%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội **đồng ý**, Đại hội đã thông qua toàn văn Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán và Báo cáo của kiểm toán độc lập (theo tài liệu đính kèm).

- Với **77,82%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội **đồng ý**, Đại hội đã thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 và chia cổ tức từ lợi nhuận còn lại năm 2023 trở về trước (theo Tờ trình đính kèm tài liệu).

- Với **77,82%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội **đồng ý**, Đại hội đã thông qua Định hướng phát triển và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, đồng thời, ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xem xét, điều chỉnh các chỉ tiêu và kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế (theo tài liệu đính kèm).

- Với **77,82%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội **đồng ý**, Đại hội đã thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 (theo Tờ trình đính kèm tài liệu).

- Với **77,82%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội **đồng ý**, Đại hội đã thông qua mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị kiêm nhiệm Thư ký HĐQT năm 2026 (theo Tờ trình đính kèm tài liệu).



- Đối với nội dung: giao dịch Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2026 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV, việc ủy quyền thực hiện và cơ chế thanh toán liên quan:

Với **29,3%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội (*cổ đông không có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch*) **đồng ý**, nội dung này không đạt tỷ lệ thông qua theo quy định.

- Với **76,49%** tổng số cổ phần của tất cả cổ đông tham dự Đại hội **đồng ý**, Đại hội đã chấp thuận bổ sung nội dung về phương án xử lý trong trường hợp không thông qua giao dịch hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2026; đồng thời, giao Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty tổ chức triển khai nhằm bảo đảm hoạt động cung cấp nước của Công ty được duy trì an toàn, liên tục.

**17. Thông qua Biên bản và Nghị quyết cuộc họp thường niên năm 2026 của Đại hội đồng cổ đông:**

**17.1.** Ông Phạm Tuấn Anh trình bày Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Với **100%** số phiếu chấp thuận, Đại hội đã thông qua Nghị quyết cuộc họp thường niên năm 2026 của Đại hội đồng cổ đông.

**17.2.** Ông Lưu Chí Quốc thay mặt Thư ký đoàn trình bày Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Với **100%** số phiếu chấp thuận, Đại hội đã thông qua Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Biên bản này được lập, đọc lại trước Đại hội và được các cổ đông tham dự biểu quyết thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.

Đại hội kết thúc lúc 12 giờ 20 phút cùng ngày./.

**TM. THƯ KÝ ĐOÀN**

**THƯ KÝ HĐQT**



**Lưu Chí Quốc**

**TM. CHỦ TỌA ĐOÀN**

**CHỦ TỊCH HĐQT/CHỦ TỌA ĐOÀN ĐẠI HỘI**



**Phạm Tuấn Anh**